



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN THANH
Last Middle First

Current Address: 85 Ấp Phong Thôn, Thị trấn Vũng Liêm, Cần Thơ

Date of Birth: 1/43 Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) Capt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/21/75 To 11/29/82
Years: 7 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

F. LÊ VĂN THANH
cấp bậc: Đại úy
Số quân: 43/156.486

Chức vụ: Trưởng ban 5
Chi khu Vũng Liêm
Tiểu khu Vĩnh Long

TO: BÀ KHÚC MINH THO

P.O Box 5435

Arlington - VA 22205 - 0635

U.S.A.

Vũng Liêm (Củ Long) ngày 06 tháng 04 năm 1990

Chúa bà,

Tôi tên là LÊ VĂN THANH sinh năm 1943 tại xã
Thân Cửu Hốgia Mỹ Tho (Kiến Giang) số quân 43/156.486
chức vụ trưởng ban chiến tranh chánh trị chi khu Vũng Liêm Tiểu
khu Vĩnh Long. Hiện ngụ tại 85 ấp Phong Châu Chi Cầu An Vũng
Liêm Huyện Vũng Liêm Tỉnh Cửu Long.

Cứp theo thư ngày 3 tháng 9 năm 1989, trong
thư chúng tôi đã gửi về quý Hội đề nghị các tài liệu liên hệ
của gia đình chúng tôi đối với chương trình ra đi tuấn tú (H.O)
(theo thư ngày 19.4.1989 của quý Hội đã gửi về chúng tôi)

Hôm nay, gia đình chúng tôi vừa được chính
phủ Việt Nam cấp 7 hộ chiếu gồm các số: PT 30.400/90ĐC;
PT. 30.402/90ĐC; PT 30.404/90ĐC; PT 30.406/90ĐC;
PT 30.408/90ĐC; PT 30.410/90ĐC; PT 30.412/90ĐC cấp
tại Hà Nội ngày 6/6/90 và giấy báo tin số 151/XC ngày
23.6.90

Chúa bà, gia đình chúng tôi được phép gửi 4 hộ
chiếu và giấy báo tin trên về quý Hội, đồng thời với tư liệu trên
xin quý Hội giúp đỡ can thiệp với chương trình H.O cho gia
đình chúng tôi được sớm tiếp xúc với các giới chức Hoa Kỳ
và cầu xét cho gia đình chúng tôi được phép nhập cảnh Hoa Kỳ

Trong khi chờ đợi xin Bà và quý Hội lòng
biết ơn của gia đình chúng tôi và kính chúc quý Hội thành
công trong mọi công tác

Kính thư

Thanh

Hồ sơ xin gửi theo:

- photocopy 04 hộ chiếu (2 bản)
- photocopy giấy báo tin (2 bản)

Địa chỉ liên lạc:

LÊ VĂN THANH

85 ấp Phong Châu - Chi Cầu An Vũng Liêm
Huyện Vũng Liêm - Tỉnh Cửu Long.

VIỆT NAM

LÊ VĂN THANH

BỘ NỘI VỤ
--
CỤC QUẢN LÝ XNC
Số : 151/XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

GIẤY BẢO TÍN

Kính gửi : Ông Lê Văn Thanh

Hiện ở : 85 ấp-phong Thới, Vũng Liêm, Cần Long

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 07 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 07 hộ chiếu cho gia đình, số :

30700

30702

30704

30706

30708

30710

30712

90 ĐC (gửi kèm theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H10 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

3/ Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ông yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 1990

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Chú :

Hiện nay phía Mỹ đang phỏng vấn danh sách . H04



Trần Văn

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2365 ngày 21 tháng 11
năm 1972

Trại Tân lập

Số 465 GRT

01 013 717 115 016 2

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TU ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 175 ngày 10 tháng 9 năm 1982
của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:-

Họ, tên khai sinh Lê Văn Thanh Sinh năm 19 43

Các tên gọi khác Tro

Nơi sinh Tiền Giang

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Thị trấn

160/7 ấp ngãi thuận, Khu phố 5, Châu thành, Tiền Giang

Can tội Đại úy trưởng ban 5 chỉ khu vùng liên

Bị bắt ngày 21/6/75 Án phạt TRGT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành Thân năm tháng

Nay về cư trú tại 160/7 ấp ngãi thuận, Khu phố 5, Châu thành, Tiền Giang

Nhận xét quá trình cải tạo

Đã có biểu hiện yên tâm chấp hành giáo dục cải tạo của cán bộ.
Trông lão động to ra có tinh thần trách nhiệm với công việc
được giao.

Hội qui, chấp hành nội qui kỷ luật chưa sai phạm gì. Tham,
gia các mặt học tập có ý thức cao. Hằng năm được xếp loại cải
tạo khá.

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã

Trước ngày tháng năm 19

Lên tay, đóng dấu

Của Lê Văn Thanh

Đanh bản số 1267

Lập tại

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lê Văn Thanh

Thiếu tá: Bùi Văn Chiêu

BỘ NỘI VỤ
Trại ~~Tuấn Hưng~~ ~~Đền~~ ~~Đền~~
Số ~~100~~ GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001—QL.TG,
ban hành theo công
văn số 2565 ngày 21
tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966—BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thí hành án văn, quyết định tha số 229/15 ngày 21 tháng 1 năm 72
của Công an tỉnh

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Đỗ Văn Thanh

Họ, tên thường gọi Đỗ Văn Thanh

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1943

Nơi sinh Thị trấn

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Thị trấn Hưng Liên, Cầu Lộ,
Quận Cầu Lộ,

Căn tại Thị trấn Hưng Liên,

Bị bắt ngày 05/10/1961 Án phạt 10 năm tù

Theo quyết định, án văn số 51/10 ngày 21 tháng 10 năm 60 của Công an tỉnh

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Ấp Đông Thới, thị trấn Hưng Liên, Cầu Lộ.

Nhận xét quá trình cải tạo

~~Trong thời gian cải tạo từ trước có an tâm học tập cải tạo, tích cực
lao động và chấp hành tốt nội quy kỷ luật của trại.~~

Lên tay ngón trở phải

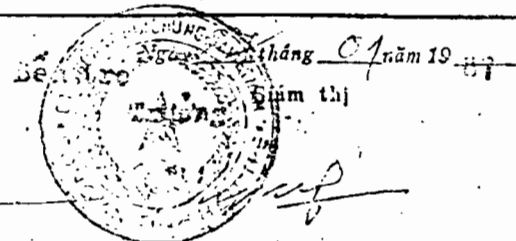
Của

Danh bản số

Lập tại

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Đỗ Văn Thanh



LÊ VĂN THANH

THIẾU TÁ: HAI NGỌC AN

LỆNH THA

Tôi Nguyễn Văn Quang

Chức vụ Phó Giám đốc công an tỉnh Bến Tre
Căn cứ quyết định miễn bổ số ngày tháng năm

đối với bị can Lê Văn Thành (trốn đi nước ngoài) 5/10/84
Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên Lê Văn Thành Bị can
Sinh ngày tháng năm 1945
Sinh quán Tiền Giang
Trú quán Ấp Phong Thới, Thị trấn Vũng Liêm, Cầu Lộ
Nghề nghiệp

Ông giám thị trại tạm giam Tỉnh Bến Tre
thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng VKSND Tỉnh Bến Tre
 cơ tường.

Bến Tre Ngày 25 tháng 01 năm 1987

KT/ Giám đốc công an Tỉnh Bến Tre
HỒ GIAM ĐỐC


Nguyễn Văn Quang

NƠI NHẬN

- Ông Viện trưởng VKSND đã biết
- đã báo cáo
- Ông Giám thị trại tạm giam đã thi hành
- đã biết
- Dương sự khi về trình với biết
- Lưu hồ sơ

LỆNH THA

Tôi LÊ VĂN BỬU
Chức vụ Phó giám đốc công an tỉnh Bến Tre
Căn cứ quyết định miễn tố số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
đối với bị can LÊ VĂN THUY, can tội trộm cắp ruộng ngoài
Căn cứ vào pháp luật hiện hành: hết ngày 3/10/84

RA LỆNH THA

Họ và tên Lê Văn Thuy Bí danh _____
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1968
Sinh quán Cửu Long
Trú quán 107 Hồ Phong mới, thị trấn Vũng Liêm, Cửu Long
Nghề nghiệp _____
Ông Giám thị trại tạm giam Tỉnh Bến Tre
thi hành khi nhận được lệnh này.
Lệnh này gửi đến Ông Viện trưởng VKSND _____
Tỉnh Bến Tre để tường.

Bến Tre Ngày 22 tháng 12 năm 1984

KT. GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Phó giám đốc

LÊ VĂN BỬU

- NOI NHẬN
- Ông Viện trưởng VKSND _____ để biết
 - _____ để báo cáo
 - Ông Giám thị trại tạm giam _____ để thi hành
 - _____ để biết
 - Dương sự khi về trình với _____ biết
 - Lưu hồ sơ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

Nguyễn Văn...
Thủ tịch

Vũng Liêm (Củ Long) ngày 10-4-1989

TO: BÀ KHÚC MINH THỎ

PO BOX 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

USA

FROM: LÊ VĂN THANH

Số quân: 43/156786

Cấp bậc: Đại úy

Chức vụ: Trưởng ban chiến tranh chính trị

Chi khu Vũng Liêm

(Tiền khu Vĩnh Long)

Thưa bà,

Tôi là LÊ VĂN THANH sinh ngày 10-3-1943 tại Thôn Cửu Nghĩa (Định Tường nay là Tiền Giang) số quân 43/156786 cấp bậc Đại úy chức vụ Trưởng ban chiến tranh chính trị chi khu Vũng Liêm Tiền khu Vĩnh Long

Sau ngày 30-4-1975 tôi cũng như tất cả sĩ quan khác đều bị đưa đi học tập, cải tạo. Khiến tôi đã bị đưa đi học tập cải tạo ra tỉnh Tân Bào sau đó chuyển về trại Tân Lập Tỉnh Vĩnh Phú (miền bắc Việt Nam) Tôi đã bị tập trung cải tạo từ ngày 21-6-1975 đến ngày 24-11-1982 (7 năm 5 tháng) thì được ra trại cải tạo. Đến ngày 3-10-1984 tôi cũng đưa con trai tên LÊ VINH THUY sinh ngày 10-3-1968 vượt biên những bị bắt tại công an tỉnh Bến Tre cho đến ngày 27-01-1987 (2 năm 3 tháng). Trong thời gian vừa ra trại cải tạo miền Bắc đến nay đã gởi 3 hồ sơ xin ra đi, về văn phòng của chủng trình ra đi có trật tự ODP (ORDLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE tại 127 Bangkok Building South Sathon Road Bangkok 10120 THAILAND) Nhưng đến nay tôi vẫn chưa được một lần hồi báo cũng như số I.V của văn phòng này trả lời cho tôi.

Thưa bà,

Trong hoàn cảnh xã hội hiện nay, tôi cũng như gia đình và các con của tôi không có tương lai, không có điều kiện để sinh sống học hành cho nên rất khó khăn nên xin Bà vui lòng giúp đỡ bằng cách liên lạc với văn phòng O.D.P để biết về tin tức những hồ sơ của tôi, đồng thời tôi cũng xin Bà can thiệp và giúp đỡ cho tôi những gì mà văn phòng ODP dành cho tôi

Tôi chân thành cảm ơn sự quan tâm chiều cố của Bà đến gia đình tôi

HỒ SƠ XIN ĐI

LÊ VĂN THANH

MAI THỊ NHÌ (vợ)

LÊ MAI PHƯƠNG THUY (con)

LÊ VINH THUY (con)

LÊ XUÂN THUY (con)

LÊ MAI PHƯƠNG THUY (con)

LÊ MAI PHƯƠNG THỊ (con)

LÊ VINH THUAN (con)

MAI THỊ NHUNG (em vợ)

MAI NGỌC LONG (em vợ)

MAI PHƯƠNG TRANG (cháu)

Người viết đơn

Thanh

LÊ VĂN THANH

Hồ sơ gởi theo đơn

- giấy ra trại của LÊ VĂN THANH

- giấy ra trại của LÊ VINH THUY

Địa chỉ liên lạc:

LÊ VĂN THANH

85 ấp Phong Thới - Thị trấn Vũng Liêm
Huyện Vũng Liêm - Tỉnh Cửu Long

LÊ THỊ MUE LANG

đường Thủ Khoa Huân
Quận I - Thành Phố Hồ Chí Minh

CONTROL

☒ Card
☐ Doc. Request; Form 07/19/87
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date _____
☐ Membership; Letter

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QT/G, ban

hành theo công văn số

2565 ngày 21 tháng 11

năm 1972

Trại 280.100

số 165 GRT

C 0 1 3 7 1 7 1 1 5 1 0 1 6 2

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án ~~văn~~, quyết định tha số 175 ngày 10 tháng 9 năm 1982

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:—

Họ, tên khai sinh Lê Văn Thanh Sinh năm 19 43

Các tên gọi khác Tro

Nơi sinh Tiền Giang

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

160/7 ấp Ngãi Thuận, huyện Lấp Lấp, Châu thành, Tiền Giang

Can tội Đội ủy trưởng ban 5 chỉ khu vùng liên

Bị bắt ngày 21/6/75 Án phạt TRCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành Thần năm tháng

Nay về cư trú tại 160/7 ấp Ngãi Thuận, huyện Lấp Lấp, Châu thành, Tiền Giang

Nhận xét quá trình cải tạo

Đã có biểu hiện tận tâm chấp hành giáo dục cải tạo của cán bộ.

Trong lao động to ra cố gắng chấp hành nhiệm vụ công việc được giao.

Hội qui, chấp hành nội qui kỷ luật chưa sai phạm gì. Thạo, gia các mặt học tập có ý thức cao. Hằng năm được xếp loại cải tạo khá.

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã:

Trước ngày tháng năm 19

Lưu tại, ngày tháng năm
Cán Lê Văn Thanh

Danh bản số 1267

Lập tại T/QUẢN LÝ

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lê Văn Thanh



Thiếu tá: Bùi Văn Chiếu

BỘ Nội Vụ
Công an tỉnh Bến Tre
Số 237/LT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập—Tự do—Hạnh phúc

LỆNH THA

Tên Nguyễn Văn Quang
Chức vụ Phó Giám đốc công an tỉnh Bến Tre
Căn cứ quyết định miễn tố số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
đối với bị can Lê Văn Thành (trốn đi nước ngoài) 3/10/84
Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên Lê Văn Thành Bí danh _____
Sinh ngày _____ tháng _____ năm _____
Quê quán Tiền Giang
Trú quán ấp Hưng Thới, Thị trấn Vũng Liêm, Cửu Long
Nghề nghiệp _____

Ông giám thị trại tạm giam _____
thị trấn Bến Tre

Lệnh này gửi đến Ông Viện trưởng VKSND _____
Tỉnh Bến Tre
để thực hiện.

Bến Tre Ngày 25 tháng 01 năm 1987

KT/ Giám đốc công an Tỉnh Bến Tre
họ Nguyễn Văn Quang

NƠI NHẬN

- Ông Viện trưởng VKSND _____ để biết
- _____ để báo cáo
- Ông Giám thị trại tạm giam _____ để thi hành
- _____ để biết
- Dương sự khi về trình với _____ biết
- Lưu hồ sơ

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001—QI.TG,

ban hành theo công

văn số 2565 ngày 27

tháng 11 năm 1972

Trại

~~Tên giam giữ~~ TÊN

Số ~~141~~ GRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966—BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 234/PT ngày 25 tháng 07 năm 87 của C. A. Ban pa

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÊ VĂN THANH

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1943

Nơi sinh Tiền Giang

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Ấp Phong thời, thị trấn Vĩnh Liền, Cửu Long

Can tội Trên cơ nước ngoài

Bị bắt ngày 02/10/1961 Án phạt 03 năm tù

Theo quyết định, án văn số 234/PT ngày 25 tháng 07 năm 87 của Công an Bến Tre

Đã bị täng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Ấp Phong thời, thị trấn Vĩnh Liền, Cửu Long

Nhận xét quá trình cải tạo

~~Trong thời gian cải tạo: Tự trọng về an tâm học tập, cải tạo, tích cực lao động và chấp hành tốt mọi qui luật của trại.~~

Lấn tay ngón trở phải

Của

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 25 tháng 07 năm 19 87
Bến Tre Trưởng Giám thị

LÊ VĂN THANH

THIẾU TÁ: MẠI NƯỚC AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **330514545**

Họ tên: **LÊ VĂN THANH**

Sinh ngày: **1943**

Nguyên quán: **Thân Cửu Nghĩa
Châu Thành, Tiền Giang**

Nơi thường trú: **Phong Thới, Thị
Trấn, Vũng Liêm, Cửu Long**



Điền 1		Kính	Tôn giáo	không
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH		
		Tàn nhan cách 1,5cm trên sau đầu lõng may trái		
		Ngày 08 năm 1984		
		GIÁM ĐỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN		
		 <i>Nguyễn Trường Thọ</i>		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 330144914



Họ tên MAI THỊ NHỊ

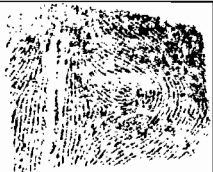
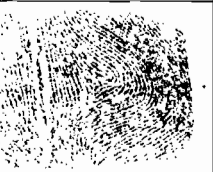
Sinh ngày 1945

Nguyên quán Phường 2

Tra-Vinh, Cửu-Long

Nơi thường trú Trung-Thành,

Vũng-Liêm, Cửu-Long.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo thẹo lẹo cách 2 cm trên sau mép trái	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 12 tháng 2 năm 1979 T. S. B. Đ. C. H. C. TRƯỞNG TY CÔNG AN TRƯỞNG PHÒNG C. S. T.  Me Lê Văn Bé	

LÊ VĂN THANH

QUÂN: 43/156786
ĐẠC ĐAI UX
CỤC VỤ TRƯỞNG BAN 5

(CHIẾN TRANH CHÍNH TRỊ)

CHI KHU VÙNG LIÊM

TIỂU KHU VĨNH LONG

TỔ BA KHU C MINH THO

P.O BOX 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

U.S.A

Viếng Liệm ngày 03 tháng 09 năm 1989

Thưa Bà,

Gia đình chúng tôi vừa nhận được thư đề ngày 19 tháng 7 năm 1989 của quý Hội đã gửi cho chúng tôi. Tôi và gia đình vô cùng cảm động vì đã biết rằng những bản khoản lo lắng của chúng tôi đã đến tận tay những người có đủ quyền hạn để giúp đỡ. Bên cạnh thư của quý Hội đó là kết quả sự thỏa thuận của hai chánh phủ đã đạt được ngày 27.28/07/1989 khiến cho tôi và gia đình vô cùng tin tưởng những nguyện vọng của chúng tôi sẽ được toại nguyện trong một tương lai rất gần.

Thưa Bà,

Cheo thư chúng tôi cần phải báo tức về quý Hội các tài liệu cần thiết. Thế nên, hôm nay chúng tôi gửi các tài liệu có liên quan đến gia đình chúng tôi để quý Hội có đủ tài liệu hôm nay can thiệp và giúp đỡ chúng tôi.

Riêng tại quê nhà chúng tôi đã nộp đầy đủ thủ tục xuất cảnh vào ngày 15/09/1988 cho chính phủ Việt Nam.

Gia đình chúng tôi cảm ơn sự quan tâm chi tiết của Bà và gia đình quý Hội. Kính chúc Bà và gia đình nhiều sức khỏe, chúc quý Hội thành công trong mọi công tác.

Rất mong sự hồi báo của quý Hội.

Kính thư

HỒ SƠ BỐ TÚC

- GIẤY RA TRẠI CỦA LÊ VĂN THANH

- Hôn thú của LÊ VĂN THANH và MÀI THỊ NHÌ

- Mẫu câu hỏi O.D.P

- Giấy họ khẩu

- Khai sinh và ảnh của

1/ LÊ VĂN THANH

5/ LÊ XUÂN THUY

2/ MÀI THỊ NHÌ

6/ LÊ MÀI PHƯƠNG THUY

3/ LÊ MÀI PHƯƠNG THUY

7/ LÊ MÀI PHƯƠNG THỊ

4/ LÊ VĨNH THUY

8/ LÊ VĨNH THUẬN

- CHỨNG MINH NHÂN DÂN của các người ghi tên

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC

1/ LÊ VĂN THANH

85. Ấp Phong Thới, Thị trấn Vũng Liêm
Huyện Vũng Liêm - Tỉnh Cửu Long

2/ LÊ THỊ HUỆ LANG

11/1A Thủ Khoa Huân Quận 1

Thành phố Hồ Chí Minh

VIỆT NAM

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng THÂN CỬU NGHIA (MYTHO)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHẦN)
(Sud-Viet-nam)

NĂM 1943
(Année)

SỐ HIỆU 36
(Acte N°)

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénoms de l'enfant)	LÊ VĂN THANH
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	TRAI
Sinh ngày nào (Date de naissance)	10 MARS 1943
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	THÂN CỬU NGHIA
Tên, họ cha (Nom et prénoms du père)	LÊ VĂN LONG
Cha làm nghề gì (Sa profession)	LAM VƯỜN
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	THÂN CỬU NGHIA
Tên, họ mẹ (Nom et prénoms de la mère)	NGUYỄN THỊ LỮ
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	LAM VƯỜN
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	THÂN CỬU NGHIA
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang de femme mariée)	VỢ CHÁNH THỨC BỤC NHỊ

Chúng tôi, LÊ XUÂN KINH

(Nous)

Chánh-án Tòa ĐÌNH TUONG

(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông LÊ VĂN CANH

(M.)

Chánh Lục-sự Tòa án sở tại.

(Greffier en chef dudit Tribunal).

MYTHO, ngày 19/12/ 1960

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)

Trích y bốn chánh :

(Pour extrait conforme) :

MYTHO, ngày 19/12/ 1960

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)

Lời quyết : Thi hành Dự số 52 ngày
29/8/1956 và theo đơn xin của đương-sự
ngày 14/12/56 tên LÊ VĂN TROIS đã đổi ra
tên danh LÊ VĂN THANH.

MYTHO, ngày 19 tháng 12 năm 1956
CHÁNH LỤC SỰ,

Giá tiền : 5000

(Coût)

Biên-lai số : 19279

(Quittance n°)

AM-PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

Vinh-Long

JAN Vung-Lien

A Hieu-Phung

BỘN TRÍCH-LỤC BỘ HÔN THƯ NĂM 1966 BỤC I

LANG Hieu-Phung TINH Vinh-Long NAM-VIET

NAM 1966 SỐ HIỆU 57

Tên, họ người chồng	LÊ - VĂN - THANH
Sinh tại chỗ nào	Thân-Cửu-Nghĩa (Mỹ-Tho)
Sinh ngày nào	10 tháng 03 năm 1943
Tên họ cha chồng (sống chết phải nói)	Lê-văn-Long (Sống)
Tên họ mẹ chồng (sống chết phải nói)	Nguyễn-thị-Lê (Sống)
Tên họ người vợ	MAI - THỊ - NHỊ
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh
Sinh tại chỗ nào	Long-Dầu (Trà-Vinh)
	15 tháng 09 năm 1945
ai nói)	Mai-Văn-Hồ (chết)
ai phải nói)	Đỗ-Thị-Liêng (Sống)
	25 tháng 11 năm 1966

Trích y bốn chánh

Hieu-Phung ngày 22 tháng 7 năm 1972

Ủy-Viên Hộ-Tịch,

AIEN THI THUC



YÕ VÂN XUÂN

Lệ phí

Biên lai số

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Trích lục bản văn lưu trữ tại phòng Lục-Sự
Tòa-Án Hòa-Giải-Rộng-Quyền Vĩnh-Bình (Trà-Vinh cũ)

Du 16 Août 1949
Acte de notoriété tenant lieu
d'acte de naissance à

MAI-THỊ-NHỊ

Registres disparus par suite
des faits de guerre .

L'an mil neuf cent quarante neuf et le seize du moi.
d'Acût à neuf heures du matin.

Par devant nous ,GERBOIN Pierre Maurice ,Juge de
Pai à Compétence Etendue de Travinh ,étant et notre Cabinet
sis à la Justice de cette ville,assisté de Monsieur Nguyen-
van-Tra Paul Commis Greffier et de Monsieur Nguyen-van-Hue
Interprete assermenté pour la langue annamite .

ONT COMPARU :

- 1.- Mme Đỗ-thị-Liêng , âgée de 32 ans ,
 - 2.- M. Nguyễn-văn-Giàu âgé de 33 ans ,
 - 3.- M. Nguyễn-văn-Kiểu âgé de 43 ans ,
- demourant et domiciliés tous à Travinh ville .

Lesquels témoins,serment préalablementprêté ont
déclaré et attesté connaître parfaitement MAI-THỊ-NHỊ et
savoir qu'elle est née le 15 Septembre 1945 au village de
Long-Dúc(Trà-Vinh) de Mai-văn-Hộ et de Đỗ-thị-Liêng .

Et qu'elle est née à leur connaissance que les
causes pour lesquelles le sieur Mai-Văn-Hộ ne peut obtenir la
représentation de l'acte de naissance de MAI-THỊ-NHỊ provien
ent de la destruction des archives de l'état-civil du village



de Long-Dức (Trà-Vinh) .

Desquels faits que les témoins susnommés nous
ayant certifiée sincères et véritables, nous avons délivr
le présent acte de notoriété pour suppléer à l'acte de
matariánx pour naissance de MAI-THIENHI à l'effet de
constituer son dossier personnel, et ce, en conformité des
a articles 14 et 15 de l'arrêté du 17 novembre 1947 du
Président du Gouvernement Provisoire du Sud Viet-Nam .

Et des témoins ont signé avec nous , notre Com-
mis-Greffier et notre interprete apres lecture et tra-
duction .

Signé : GREBOIN Pierre Maurice & Nguyễn-văn-Trà

Paul , Nguyễn-văn-Huê , Đỗ-thị-Liêng , Nguyễn-văn-Giàu
Nguyễn-văn-Kiểu .

En suite de trouve porter la mention suivante

Enregistré à Vinhlong

Le vingt deux Août 1949 . F. 1 C.11 V.59

Reçu : Gratis

Le Receveur

Signé Nguyễn-Minh-Tâm .

Trích y bản chính

Chánh-Lục-Sự

Gía muc :

- Tiền huê hồng	: 5,00
- Biên lai	: 0,50
	5,50



PHẠM-VU-TWUONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Họ PT 30706/90-ĐC,

Họ và tên *Full name*

LÊ VINH THUY

Ngày sinh *Date of birth*

1968

Nơi sinh *Place of birth*

Hải Lăng

Chỗ ở *Domicile*

Hải Lăng

Nghề nghiệp *Occupation*Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

CHỮ KÝ

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

06. 6. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 6 tháng 6 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XÃ HỘI NHẬP CẢNH
TRƯỜNG PHÒNG



Nguyễn Phương

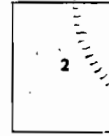
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

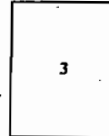
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

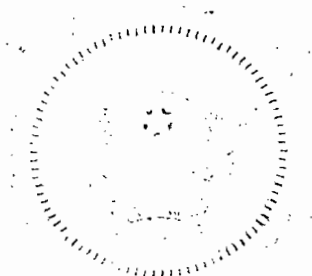
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 30706 XCCấp cho: Lê Vĩnh ChungCùng với: trẻ emĐến nước: HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲGiao cấp: khẩu Tân Sơn NhấtTạo ngày: 06 12 1990

Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

^{SS}
N: PT 30.7.12/90-ĐC,

Họ và tên Full name

LÊ MAI PHUONG THI

Ngày sinh Date of birth

1972

Nơi sinh Place of birth

Bùi Long

Chỗ ở Domicile

Bùi Long

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
 Photo and signature of the passport bearer



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 30712.XC

Cấp cho Lê Mai Phương ChiCùng với trẻ emĐến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲGục: cũc khẩu Tân Sơn NhấtTrước ngày 06.12.1990Hà Nội, ngày 6 tháng 12 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT-NHẬP CẢNH

Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

06 6 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 6 tháng 6 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
TRUNG PHẠM

Nguyễn Đình

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

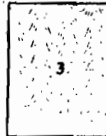
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

⁵⁶
N² PT 30700/90 ĐC,

Họ và tên Full name

LÊ VĂN THANH

Ngày sinh Date of birth

1943

Nơi sinh Place of birth

Tiền Giang

Chỗ ở Domicile

Bùi Long

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 30700 XC

Cấp cho Ông Lê Văn Thanh

Công tác một trẻ em

Đến nước HÒA CHUNG QUỐC HOA KỲ

Ghi chú khác Tân Sơn Nhất

Trước ngày 26.12.1990

Hết hạn ngày 6 tháng 6 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

06 6 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Đà Nẵng ngày 6 tháng 6 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Đà Nẵng



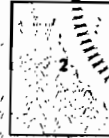
Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name
Lê Vinh Thuận
Ngày sinh Date of birth
1988

Nơi sinh Place of birth
Bình Long



Họ và tên Full name
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 30710/90-ĐC,

Họ và tên Full name

LÊ MAI PHƯƠNG THỦY

Ngày sinh Date of birth

1970

Nơi sinh Place of birth

bình Long

Chỗ ở Domicile

bình Long

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

06. 6. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 6 tháng 6 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ ĐIỀU KHIỂN NHẬP CẢNH
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 30710 XI

Cấp cho Lê Mai Phương Thủy

Cung cấp tại Tré a.p

Đến quốc HEP CHUNG QUOC HOA KY

Chức vụ hiện tại Tân Sơn Nhất

Trước ngày 26.12.1990

Hộ nội 26.6 tháng 6 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 20708/9009

Họ và tên Full name

LE XUAN THUY

Ngày sinh Date of birth

1969

Nơi sinh Place of birth

Binh Long

Chỗ ở Domicile

Binh Long

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

06. 6. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 6 tháng 6 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ MIỄN NHẬP COUNTRY

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

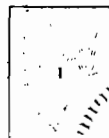
Tên họ và tên

Tên họ và tên

Tên họ và tên

5

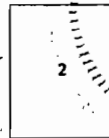
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

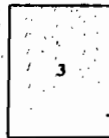
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Nguyễn Phương

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 39708 XCấp cho Lê Xuân ChungCung cấp trẻ emĐến quốc HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲQuốc gia khác Tân Sơn NhấtTrước ngày 06-12-1990Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 30704/90ĐC,

Họ và tên Full name

LÊ MAI PHƯƠNG THÚY

Ngày sinh Date of birth

1967

Nơi sinh Place of birth

Biển Long

Chỗ ở Domicile

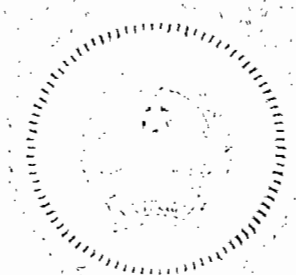
Biển Long

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 30706 XC
 Cấp cho Lê Mai Phương Thuý
 Công, ối trẻ em
 Đến nước HỢP CHỮNG QUỐC HỮA KỲ
 Qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất
 Trước ngày 06.12.1990
 Hà Nội, ngày 06.12.1990

ĐƯỢC CHẤM XẾ XUẤT NHẬP CẢNH
 phòng



Nguyễn Phương

4
Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

06 6 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 6 tháng 6 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Phương,

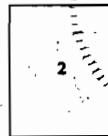
5
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

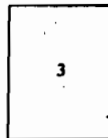
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

³⁶
N^o PT 30702/9000

Họ và tên Full name

MAI THI NHI

Ngày sinh Date of birth

1945

Nơi sinh Place of birth

Bùi Long

Chỗ ở Domicile

Bùi Long

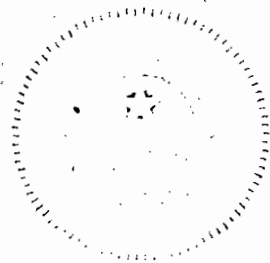
Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 30702 XC
 Cấp cho Bà Mai Thị Nhi
 Công với trẻ em
 Đến nước HOP CHUNG QUOC HOA KY
 Quá cảnh khẩu Tam Son Nhut
 Trước ngày 26 / 12 / 1990
 Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 1990

QUỐC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

06. 6. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

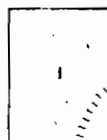
TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Đã cấp tại Hà Nội ngày 6 tháng 6 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁN
Trưởng phòng

Nguyễn Phương

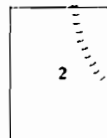
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

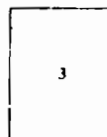
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

FROM: LÊ-VĂN-THANH

85 ap. Phòng thời
thị trấn Hùng-hiến
CỦU-LONG

309



AUG 01 1990



AR

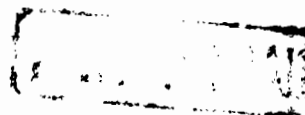
PAR AVION VIA AIR MAIL

TO: BÀ KHUẾ MINH THO

P.O. Box 5435

Arlington, VA 2205-0635

U.S.A.



FROM: LÊ VĂN THANH

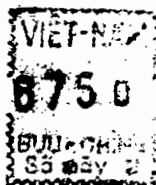
85 ấp Phong Thổ
thị trấn Xuân Hòa

TỈNH CỬU LONG

**MAY BAY
PAR AVION**

R

A



TO: Đã KHUẾ MINH THO'

P.O. Box 5435

ARLINGTON VA 22205.0635

U.S.A.

PAR AVION VIA AIR MAIL

QPGP MN VN

GIẤY TRÌNH DIỆN

SỐ: 43

2

Tên họ thật : Mai Hui Nli-
Tên họ thường dùng : Nli-
năm sinh: 1945
Sinh quán: Long An - Trà Vinh -
Sắc lệnh: Công chức -
cấp bậc: Công chức -

Bí danh: -

trú quán: Long An - Trung Lương -
đơn vị: huyện Long An -
thuộc đơn vị: Huyện Long An -

Đến trình diện Ban Chỉ Huy Huyện Đội Vũng-Liêm 3 giờ

Ngày 3 tháng 5 năm 1975

Cố mang theo:
Hồ sơ tài liệu:

(Hồ sơ của chính quyền cũ)

Vũ khí:

Được chứng nhận Ban Chỉ Huy Huyện Đội đưa về Địa Phương giúp đỡ
sinh sống góp phần xây dựng chế độ mới.

Ngày 3 tháng 5 năm 1975
TM. BCH HUYỆN ĐỘI VŨNG LIÊM


TỔ HỒNG HOA



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 330720427



Họ tên

LÊ MAI PHƯƠNG THÚY

Sinh ngày 16-01-1967

Nguyên quán Trung Thành

Vũng Liêm, Cửu Long

Nơi thường trú Phong Thới.

Trung Thành, Vũng Liêm, Cửu Long

Dân tộc: .. kinh ..		Tôn giáo: .. không ..	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo thẳng 1cm cách 2,5cm trên sau mép phải	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 30 tháng 04 năm 1982 KẾ GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Nguyễn Văn Kiệt	

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

H. Thị trấn

Thị xã, Quận Vương Liễn

Thành phố, Tỉnh Cần Thơ

☆

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Số

Quyển số



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>LÊ MAI PHUONG THUY</u>		Nam, Nữ
Sinh ngày tháng năm	<u>Mười sáu tháng Một năm Một nghìn chín trăm sáu mươi bảy</u>		
Nơi sinh	<u>Trung Thành Vương Liễn</u>		
Khai và cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Lê Văn Thanh</u> <u>1943</u>	<u>Mai Thị Chi</u> <u>1945</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Buôn bán</u>	<u>Buôn bán</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Thị trấn Vương Liễn</u>	<u>Thị trấn Vương Liễn</u>	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Lê Văn Thanh sinh năm 1943</u> <u>Thị trấn Vương Liễn</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 8 năm 1984

T. UBND Thị trấn ký tên đóng dấu

Đã ký, ngày 18 tháng 1 năm 1986
(ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Nguyễn Hoàng Liên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số ~~000000000000~~ 000000000000

Họ tên LÊ XUÂN THỦY

Sinh ngày 1969

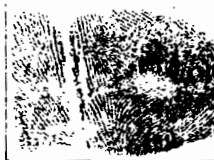
Nguyên quán Thôn Cửu Nghĩa

Châu Thành, Tiền Giang

Nơi thường trú Phong Thới, Thị

Trần, Vung Liêm, Cửu Long



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Nốt ruồi cách 3cm trên trục đầu lông mày phải	
		Ngày 15 tháng 06 năm 1984 CHIAM ĐOC HOAC TRUONG TY CONG AN  Trương Thọ	

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh



**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Số
Quyển



Họ và Tên	LÊ - VINH - THUY		Nam, Nữ
Sinh ngày tháng năm	Mười tháng ba năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám		
Nơi sinh	Trung Thành Vũng Liêm		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Lê Văn Thành 1943	Mười Thị Nhi 1945	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Buôn bán	Buôn bán	
Nơi ĐKNK thường trú	Thị trấn Vũng Liêm	Thị trấn Vũng Liêm	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Lê Văn Thành Sinh năm 1943 Thị trấn Vũng Liêm		

NHẬN THỰC SAO Y DÂN CHÍNH

Ngày 14 tháng 8 năm 1988

TM. UBND *[Signature]* ký tên đóng dấu



Đăng ký, ngày 17 tháng 3 năm 1988
(ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

[Signature]
Nguyễn Văn Diện

[Handwritten note]
Lưu vào thư

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số ~~100344530~~

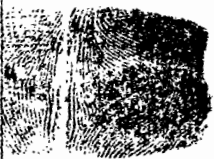


Họ tên LÊ XUÂN THỦY

Sinh ngày 1969

Nguyên quán Thôn Cửu Nghĩa
Châu Thành, Tiền Giang

Nơi thường trú Phong Thới, Thị
Trần, Vung Liem, Cửu Long

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Nốt ruồi cách 3cm trên tóc đầu lông may phải	
		Ngày 15 tháng 08 năm 1984 SIAM ĐỨC HÒC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Trương Thọ	

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Xã, Thị trấn
Thị xã, Quận
Thành phố, Tỉnh

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số
Qu



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	Lê Xuân Thủy		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	5/4/1969, Năm tháng tư dương lịch, một ngàn chín trăm sáu mươi chín		
Nơi sinh	Trung Thành, Hưng Yên		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Lê Văn Thành	Hải Chi Nhi	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Phấn bán	Phấn bán	
Nơi ĐKNK thường trú	Chi trấn, Hưng Yên	Chi trấn, Hưng Yên	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Hải Chi Nhi, Nơi Tổng Kí Hướng tại Chi trấn, Hưng Yên		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đang ký ngày... tháng... năm 198...

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Ngày 10 tháng 4 năm 198...

TM/UBND... ký tên đóng dấu



Nguyễn Văn Diệp



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 330929277

Họ tên LÊ MAI PHƯƠNG THÚY

Sinh ngày 1970

Nguyên quán Thị trấn

Vũng Liêm, Cửu Long

Nơi thường trú Phong Thới, Thị

trấn, Vũng Liêm, Cửu Long

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Nốt ruồi cách 1,2cm. trên sau đầu mắt phải	
NGON TRỎ TRÁI		Ngày 01 tháng 01 năm 1986	
NGON TRỎ PHẢI		Kính Giám đốc hoặc Trưởng ty Công an	
		 Nguyễn Trường Thọ	

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận _____

Thành phố, Tỉnh _____

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số _____

Quyển _____



Họ và tên	Lê Hoài Phương Thủy		Nam, nữ	Nữ
Sinh ngày tháng, năm	Mười chín tháng mười dương lịch năm một ngàn chín trăm bảy mươi			
Nơi sinh	Trung Thành - Vũng Liêm			
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ		
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Sê Văn Thanh 10 - 3 - 1943	Mười Thị Hợi 15 - 9 - 1945		
Dân tộc	KINH	KINH		
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM		
Nghề nghiệp	Buôn bán	Buôn bán		
Nơi ĐKNK thường trú	Thị trấn Vũng Liêm	Thị trấn Vũng Liêm		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Mười Thị Hợi Thị trấn Vũng Liêm			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 22 tháng 10 năm 1970

Ngày 6 tháng 12 năm 1985

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

IM UBND thị trấn ký tên đóng dấu

Ủy viên hồ tịch

P. Chu Tiến

Đã ký



Nguyễn Văn Diệp

Phạm Văn Trọng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~430977154~~

Họ tên: LÊ MẠI PHƯƠNG THỊ



Sinh ngày: 1972

Nguyên quán: Cửu Nghĩa,

Mỹ Tho, Tiền Giang.

Nơi thường trú: Phong Thới, Thị
Trần, Vũng Liêm, Cửu Long.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT, RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo tròn 0.3cm cách
2cm trên trước đuôi
long may phải.

Ngày 20 tháng 02 năm 1987

NGƯỜI GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Nguyễn Trường Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã, Thị trấn: _____

Thị xã, Quận: _____

Thành phố, Tỉnh: _____

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH



Số
Q

Họ và tên	LÊ MAI PHƯƠNG THỊ		Nam, nữ	Nữ
Sanh ngày 'tháng, năm	Mười ba tháng mười một năm chín trăm bảy mươi hai			
Nơi sinh	Trung Tâm - Hưng Siem			
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA		MẸ	
Họ tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	LÊ VĂN THANH 1943		MAI THỊ NHỊ 1945	
Dân tộc Quốc tịch	KINH VIỆT NAM		KINH VIỆT NAM	
Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	Buôn bán Thị trấn Hưng Siem		Buôn bán Thị trấn Hưng Siem	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Mai Thị Nhị sinh năm 1945 nơi ĐKNK Thị trấn Hưng Siem			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 4 năm 1986

TM. UBND Thị trấn (ký tên đóng dấu)

Đăng ký ngày 14 tháng 10 năm 1986

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Đã ký

phạm Văn thông

Trần Văn Chích

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

NĂM 1988

Xã, khu phố

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 835

Huyện VŨNG LIÊM

BẢN SAO

THÀNH PHỐ TỈNH CỬU LONG

GIẤY KHAI SINH

Họ tên	<u>LÊ VINH THUAN</u>		Nam hay Nữ	<u>Nam</u>
Ngày, tháng năm sinh	<u>ngày hai mươi bảy tháng một năm một nghìn chín trăm tám mươi tám</u>			
NƠI SINH	<u>THỊ TRẤN VŨNG LIÊM - TỈNH CỬU LONG</u>			
PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI CHA		NGƯỜI MẸ	
Họ, tên, tuổi	<u>LÊ VĂN THANH</u> <u>1945</u>		<u>MAI THỊ NHỊ</u> <u>1945</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>KINH</u> <u>VIỆT NAM</u>		<u>KINH</u> <u>VIỆT NAM</u>	
Nghề nghiệp, chỗ ở	<u>Ấp Phong Châu - Thị trấn VL</u>		<u>Buôn Bơ</u> <u>Ấp Phong Châu - Thị trấn VL</u>	
Họ, tên, tuổi, chỗ ở nơi cấp, số và ngày cấp giấy chữ g minh (nếu có) của người đăng khai	<u>LÊ VĂN THANH</u> <u>Ấp Phong Châu - Thị trấn VŨNG LIÊM - CỬU LONG</u>			



Người đăng khai
(Đã ký)

Đang ký ngày tháng năm 19
T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN
(Đã ký đóng dấu)

Ghi chú:

NHÂN THỰC SỞ Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 6 năm 1988

T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN Thị trấnChâu MỹLâm Văn Châu

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên đóng dấu

Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

MÃ SỐ NH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHẬN KHẨU THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

Số 64/4

Họ và tên chủ hộ ~~Mao Đức~~ ^{Trần} ~~Trần~~ ^{Trần}

Số nhà ~~30~~ Ngõ (hẻm)

Đường phố ~~Phong~~ ^{Đài} Đền CAND

Thị xã, quận ~~Buồng~~ ^{Thành}

~~Đài~~ ^{Liên}

Tỉnh Cửu Long

Ngày 20 tháng 6 năm 1977
 TT Trưởng công an ~~Vĩnh~~ ^{Liên}
 (Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

~~Trưởng~~ ^{Trưởng}
~~Trưởng~~ ^{Trưởng}

TRÚ TRONG HỘ

SỐ	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Màu NƠ	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	Trần Thị Liên	1917	Mũ	cháu bé			20/2/93		
2	Mai Thị Oanh	1945	cháu	con	Đang học				
3	Mai Thị Nhung	1950	cháu	con					
4	Mai Ngọc Long	1951	cháu	con					
5	Lê Mai Phương Thủy	1967	Mũ	cháu					
6	Lê Văn Dũng	1968	cháu	cháu					
7	Lê Văn Dũng	1969	cháu	cháu					
8	Lê Mai Phương Thủy	1970	cháu	cháu					
9	Lê Mai Phương Thị	1972	cháu	cháu					
10	Mai Phương Trâm	1973	cháu	cháu					
	Lê Văn Dũng	1973	cháu				20/5/93	Công an Huyện Mỹ Đức	

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chuyển đến _____
 Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
 Ký tên đóng dấu _____

Chuyển đến _____
 Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
 Ký tên đóng dấu _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Mẫu số NK4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

TỈNH CỬU LONG

Số _____ CN _____

Họ và tên chủ hộ: _____

Số nhà: _____

Đường phố: _____

Tổ ANND số: _____

Ấp, xóm: _____

Xã, phường, thị trấn: _____

Huyện, thị xã: _____

Ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Trưởng công an _____

(Ký tên đóng dấu ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Hùng

NIÊN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Thứ	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quan hệ với chủ hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số giấy CMND	Ngày tháng năm đăng ký hộ khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan Công an
		Nam	Nữ								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Lê Thị Bình		1917	Việt	Khổng	Con rể	hưu hưu		12.12.76	CH	09.6.85
2	Đào Thị Thị		1945	"	"	Con rể	"	330140911			
3	Đào Thị Bình		1950	"	"	Con	"	330144912			
4	Lê Thị Ngọc Long	1951		"	"	"	"	330144514			
5	Lê Mai Phương Thủy		1967	"	"	Cháu	"	330720427			
6	Lê Xuân Thuý	1969		"	"	Cháu	"	320814530			
7	Lê Mai Phương Thủy		1970	"	"	"	"	330929277			
8	Lê Mai Phương Thị		1972	"	"	"	"	3309778154			
9	Mai Phương Trang		1973	"	"	"	"				
10	Lê Văn Thanh	1943		"	"	Con rể	hưu				
12	Lê Văn Thanh	1988		"	"	Con			12.03.1988		

QUESTIONNAIRE FOR O.D.P APPLICANTS

(CÂU HỎI CHO NGƯỜI HỘ ĐƠN)

DATE 30-8-89

(NGÀY)

O.D.P IV...

FILL OUT THIS QUESTIONNAIRE IN ENGLISH AS COMPLETELY IS POSSIBLE. IF YOU CANNOT READ OR WRITE IN ENGLISH FILL IT OUT IN VIETNAMESE
(XIN ĐIỀN VÀO SỔ CÂU HỎI SAU ĐÂY BẰNG TIẾNG ANH Càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh ngữ thì bằng tiếng Việt)

MAIL OR SEND THE COMPLETED QUESTIONNAIRE TO:

(Gửi sổ câu hỏi này tới)

127 PANTABHUM BUILDING

SATHORN TAIROAD

BANGKOK 10.120

THAILAND.

A. BASIC IDENTIFICATION, DATA, LÝ LỊCH CĂN BẢN

1. NAME (HỌ VÀ TÊN) LÊ VĂN THANH

2. OTHER NAME: (HỌ TÊN KHÁC)

3. DATE, PLACE OF BIRTH: MARCH 10th 1943 THANH CỬU NGHĨA (MỸ THO)

4. RESIDENCE ADDRESS (ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ):

85 PHONG THOẠI HAMLET - VŨNG LIÊM DISTRICT TOWN, CỬU LONG PROVINCE

5. MAILING ADDRESS:

* 85 PHONG THOẠI HAMLET, VŨNG LIÊM DISTRICT TOWN, VŨNG LIÊM DISTRICT CỬU LONG PROVINCE

* 11/A THU KHOA HUÂN QUẬN 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

6. CURRENT OCCUPATION: (NGHỀ NGHIỆP HIỆN TẠI)

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME (BÀ CON CÙNG ĐI VỚI TÔI)

NOTE: YOUR SPOUSE AND YOUR CHILDREN ARE THE ONLY RELATIVES TO ACCOMPANY YOU

(CHÚY): VỢ CHỒNG VÀ CON CÁI CÓ THỂ CÙNG ĐI VỚI BẠN MÀ THÔI, KỂ TÌNH TRẠNG GIA ĐÌNH NHƯ SAU: ĐÃ LẬP GIA ĐÌNH (M), ĐÃ LY Dİ (D) GÓA PHỤ GÓA THÊ (W) HAY ĐỘC THÂN (S)

NAME (HỌ VÀ TÊN)	DATE OF BIRTH NGÀY THÁNG NĂM SINH	PLACE OF BIRTH NƠI SINH	SEX / GIỚI	M. S. TÌNH TRẠNG GIA ĐÌNH	RELATISHIP LIÊN HỆ GIA ĐÌNH
MAI THỊ NHỊ	15.09.1945	LONG ĐỨC - TRÀ VINH	FÉMININE	M	WIFE
LÊ MAI THUẬN THUY	16.01.1967	TRUNG THÀNH - VŨNG LIÊM	"	S	CHILDEN
LÊ VINH THUY	10.03.1968	TRUNG THÀNH - VŨNG LIÊM	MASCULINE	S	"
LÊ XUÂN THUY	05.04.1969	TRUNG THÀNH - VŨNG LIÊM	"	S	"
LÊ MAI THUẬN THUY	19.10.1970	TRUNG THÀNH - VŨNG LIÊM	FÉMININE	S	"
LÊ MAI THUẬN THỊ	18.11.1972	TRUNG THÀNH - VŨNG LIÊM	"	S	"
LÊ VINH THUẬN	27.01.1988	VŨNG LIÊM - CỬU LONG	MASCULINE	S	"

LIST MARITAL STATUS (MS) AS FOLLOW MARRIED (M) DIVORCED (D) WIDOWED (W)
OR SINGLE (S)

NOTE: FOR THE PERSON LISTED ABOVE, WE WILL NEED LEGIBLE COPIES OF BIRTH
CERTIFICATE, MARRIED (IF MARRIED) DEVORE DECESS (IF DIVIRED) SPOUSES DEATH
CERTIFICATE (IF WEDWED) CERTIFICATE CARD. (IF AVAIBLE) AND PHOTOS. IF ANY
THE ACCOMPANYING RELATIVES DO NOT LIVE WITH YOU, PLEASE NOTE THEIR
ADRESS IN SECTION I

CHÚ Ý: Cho mọi người có tên trong danh sách trên, chúng tôi cần 1 bản giấy khai sinh
giấy thú (nếu lập gia đình) giấy ly hôn (nếu đã ly hôn) giấy khai tử góa vợ/chồng
(nếu góa vợ / góa chồng) thẻ căn cước (nếu có) và hình. Nếu bà con cũng đi với bạn không
chung ngu với bạn hiện tại. Xin viết địa chỉ của họ trong phần I

C. RELATIVE OUT SIDE VIETNAM (HỌ TÊN Ở NGOÀI QUỐC)

1. CLOSENT RELATIVES IN US

MY SELF

OF MY SPOUSE

(BÀ CON THÂN THUỘC Ở HOA KỲ)

NO

a) NAME

b) RELATIVESHIP (LIÊN HỆ GIA ĐÌNH)

c) DATE OF RELATIVE ARRIVAL IN THE US

2. CLOSENT RELATIVES IN OTHER COUNTRIES

a) NAME

b) RELATIVESHIP

c) ADDRESS

D. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING / DEAD)

(DANH SÁCH TOÀN THỂ GIA ĐÌNH) (SỐNG/CHẾT)

1. FATHER: LÊ VĂN LONG (LIVING)

2. MOTHER: NGUYỄN THỊ LỰ (DEAD)

3. SPOUSE: MẠI THỊ NHỊ (LIVING)

4. FORMER SPOUSE (IF ANY) VỢ CHỒNG TRƯỚC NO

5. CHILDRENS

1. LÊ MẠI 2 HUÔNG THUY

2. LÊ VĨNH THUY

3. LÊ XUÂN THUY

4. LÊ MẠI 2 HUÔNG THUY

5. LÊ MẠI 2 HUÔNG THỊ

6. LÊ VĨNH THUẬN

6. SIBLINGS

- LÊ VĂN ON (DEAD)

- LÊ VĂN ĐỖ (LIVING)

- LÊ THỊ NHÃN (")

- LÊ THỊ LANG (LIVING)

- LÊ THANH HIỆP (")

- LÊ THANH CÔNG (")

E. EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT AGENCIES OR THEIR US ORGANIZATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

(BẠN HAY VỢ / CHỒNG ĐÃ LÀM VIỆC CHO CÔNG SỞ CỦA CHÍNH KHU MỸ HAY HÃNG MỸ)

1) EMPLOYEE NAME (HỌ VÀ TÊN NHÂN VIÊN)

- POSITION TITLE : (CHỨC VỤ)

- AGENCY / COMPANY / OFFICE

SỞ / HÃNG / VĂN PHÒNG

- LENGTH OF EMPLOYMENT FROM ... TO ...

(THỜI GIAN LÀM VIỆC) TỪ ... ĐẾN

- NAME OF AMERICAN SUPERVISOR

(HỌ TÊN GIÁM THỊ MỸ)

- REASON FOR SEPARATION

(LÝ DO NGHỈ VIỆC)

2) EMPLOYEE NAME

(HỌ TÊN NHÂN VIÊN)

- POSITION TITLE (CHỨC VỤ)

AGENCY / COMPANY / OFFICE

SỞ / HÃNG / VĂN PHÒNG

- LENGTH OF EMPLOYMENT FROM ... TO ...

(THỜI GIAN LÀM VIỆC) TỪ ... ĐẾN

- NAME OF AMERICAN SUPERVISOR

(HỌ TÊN GIÁM THỊ MỸ)

- REASON FOR SEPARATION

(LÝ DO NGHỈ VIỆC)

3) EMPLOYEE NAME

(HỌ TÊN NHÂN VIÊN)

- POSITION TITLE (CHỨC VỤ)

- AGENCY / COMPANY / OFFICE

SỞ / HÃNG / VĂN PHÒNG

- LENGTH OF EMPLOYMENT FROM ... TO ...

(THỜI GIAN LÀM VIỆC) TỪ ... ĐẾN

- NAME OF AMERICAN SUPERVISOR

(HỌ TÊN GIÁM THỊ MỸ)

- REASON FOR SEPARATION

(LÝ DO NGHỈ VIỆC)

F. SERVICE WITH GVN OR R.VNA BY YOU OR YOUR SPOUSE

1. NAME OF PERSON SERVING LÊ VĂN THANH

2. DATE FROM 17 JULY 1963 TO 30-4-1975

3. LAST RANK: CAPTAIN SERIAL NUMBER 43/156786

4. MINISTRY OFFICE MILITARY UNIT

BỘ / SỞ / ĐƠN VỊ BÌNH CHUNG: VŨNG LIÊM SUB-SECTOR (KBC-6875) VINH LONG
SECTOR (KBC-4253)

5. NAME OF SUPERVISOR CO:

(HỌ VÀ TÊN GIÁM THÌ / SĨ QUAN CHỈ HUY): MAJOR BUI VĂN BA MILITARY SUB-SECTOR
COMMANDER

6. REASON FOR SEPARATION

(LÝ DO NGHỈ VIỆC) SURRENDER ORDER FROM PRESIDENT DUONG VĂN MINH

7. NAME OF AMERICAN ADVISOR

(HỌ TÊN CÔ VÂN MỸ)

• AT 1965 - CAPTAIN LUCK (TIỂU CÁN VINH BINH)

• AT 1968 - MAJOR SISSIXAK { VŨNG LIÊM

• AT 1969 - 1970 HARRIS { VINH LONG

8. US TRAINING COURSES IN VIETNAM

(CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN HOA KỸ Ở VIỆT NAM)

9. US AWARD OR CERTIFICATE

(PHÂN THƯỞNG HAY GIẤY KHEN)

NAME OF AWARD

DATE RECEIVED

TÊN PHÂN THƯỞNG HAY GIẤY KHEN

NGÀY NHẬN

NOTE: PLEASE ATTACH ANY COPIES OF DIPLOMAS, AWARDS OR CERTIFICATES
IF AVAILABLE, AVAILABLE - YES - NO

(CHÚY: XIN BẠN KÈM THEO BẤT CỨ VĂN BẰNG, GIẤY KHEN HAY CHỨNG MINH THỦ
(NẾU CÓ) ĐỪNG SỬ CỐ ... KHÔNG

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM YOU OR SPOUSE

(BẠN HAY VỢ / CHỒNG ĐÃ HUẤN LUYỆN Ở NGOÀI QUỐC)

1. NAME OF STUDENT TRAINEE

(HỌ TÊN SINH VIÊN NGƯỜI ĐƯỢC HUẤN LUYỆN)

2. SCHOOL AND SCHOOL ADDRESS

(TRƯỜNG VÀ ĐỊA CHỈ NHÀ TRƯỜNG)

3. DATE

FROM

TO

(NGÀY THÁNG NĂM)

TỪ

ĐẾN

4. DESCRIPTION OF COURSE

(MÔ TẢ NỘI DUNG HỌC)

5. WHO PAID FOR TRAINING

(AI ĐÃ ĐÃI THỌ CHO CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN)

NOTE : PLEASE ATTACH COPIES OF DIPLOMAS OR ORDERS IF AVAILABLE, AVAILABLE YES - NO

CHÚY : XIN BẠN KÈM THEO VĂN BẰNG HAY CHỈ THỊ (NẾU CÓ) BẠN CÓ HAY KHÔNG ?

H. REEDUCATION OF YOU OR SPOUSE (BẠN HAY VỢ / CHỒNG ĐÃ HỌC TẬP CẢI TẠO)

1. NAME OF PERSON IN REEDUCATION :

(HỌ TÊN NGƯỜI HỌC TẬP CẢI TẠO) : LÊ VĂN THANH

2. TIME IN REEDUCATION

(THỜI GIAN CẢI TẠO)

* FROM : JUNE 21th 1975

TO : NOVEMBER 24th 1982

* FROM : OCTOBER 8th 1984

TO : JANUARY 27th 1987 (IN BẾN TRE PROVINCE PRISON - TO CROSS / THE COUNTRY)

(IF RELEASED, WE MUST HAVE A COPY YOUR RELEASE CERTIFICATE)

(NẾU ĐƯỢC THẢ, CHÚNG TÔI CẦN 1 BẢN SẴO GIẤY RA TRÁI)

I. ANY COMMENT REMARK :

PLEASE, REPLY TO ME WHEN THIS DOCUMENT ARRIVE O.D.P OFFICE.

SIGNATURE

hanh

DATE

30.8.1989

LÊ VĂN THANH

J. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE
(XIN NÊU RA TẤT CẢ GIẤY TỜ KÈM THEO VỚI SỐ CÂU HỎI NÀY)

- PHOTOCOPY OF RELEASE CERTIFICATE OF LÊ VĂN THANH

- BIRTH CERTIFICATE, CERTIFICATION CARD AND PHOTOGRAPH OF :

• LÊ VĂN THANH

• LÊ XUÂN THỦY

• MẠI THỊ NHÌ

• LÊ MẠI RHUÔNG THỦY

• LÊ MẠI PHƯỜNG THỦY

• LÊ MẠI RHUÔNG THỊ

• LÊ VINH THỦY

• LÊ VINH THUẬN

- MARRIAGE CERTIFICATE OF LÊ VĂN THANH AND MẠI THỊ NHÌ

Đ. VĂN-THANH.

11/1A Chu Khoe Huân.

Q1 TP Hồ Chí Minh.

08 IX. 89

VIET-NAM

32560

GIU-CHINH

6 MAY 2

R

106 7 3

KINH GỎI:

BÃ KHUẾ MINH THO

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

SEP 21 1989

U.S.A.

807-32.560.